

**BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
BAN CHỈ ĐẠO TRUNG ƯƠNG
VỀ PHÁT TRIỂN KHOA HỌC,
CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO
VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ**

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Hà Nội, ngày 28 tháng 02 năm 2025

Số 03-QĐ/BCĐTW

QUYẾT ĐỊNH

**thành lập Tổ Giúp việc Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học,
công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số**

- Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

- Căn cứ Quyết định số 229-QĐ/BCĐ, ngày 10/01/2025 của Bộ Chính trị khoá XIII về việc thành lập Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số;

- Căn cứ Quy định số 230-QĐ/TW, ngày 10/01/2025 của Bộ Chính trị về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số;

- Căn cứ Quy chế số 01-QC/BCĐTW, ngày 28/02/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương ban hành Quy chế làm việc của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số;

- Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Trung ương Đảng,

**BAN CHỈ ĐẠO TRUNG ƯƠNG VỀ PHÁT TRIỂN KHOA HỌC,
CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ
QUYẾT ĐỊNH**

Điều 1. Thành lập Tổ Giúp việc Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số (sau đây gọi tắt là Tổ Giúp việc), gồm các đồng chí sau đây:

1. Đồng chí Phạm Gia Túc, Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Chánh Văn phòng Trung ương Đảng, Tổ trưởng.

2. Đồng chí Phạm Đức Long, Thứ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ, Tổ phó.

3. Đồng chí Phan Thăng An, Phó Trưởng Ban Tổ chức Trung ương, thành viên.

4. Đồng chí Tô Thị Bích Châu, Phó Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, thành viên.

5. Đồng chí Huỳnh Thành Đạt, Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Trưởng Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương, thành viên.

6. Đồng chí Lê Văn Lợi, Phó Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, thành viên.

7. Đồng chí Thượng tướng Lê Huy Vịnh, Thứ trưởng Bộ Quốc phòng, thành viên.

8. Đồng chí Thiếu tướng Vũ Ngọc Thiềm, Trưởng Ban Cơ yếu Chính phủ, thành viên.

9. Đồng chí Trung tướng Nguyễn Văn Long, Thứ trưởng Bộ Công an, Tổ phó.

10. Đồng chí Đại tá Vũ Văn Tấn, Cục trưởng Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ Công an, thành viên.

11. Đồng chí Thượng tá Nguyễn Thành Vĩnh, Phó Giám đốc Trung tâm Dữ liệu Quốc gia, Bộ Công an, thành viên.

12. Đồng chí Phạm Đại Dương, Phó Trưởng Ban Chính sách, Chiến lược Trung ương, Tổ phó.

13. Đồng chí Nguyễn Phương Tuấn, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường của Quốc hội, thành viên.

14. Đồng chí Đinh Văn Cường, Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Trung ương, thành viên.

15. Đồng chí Nguyễn Thị Bích Ngọc, Thứ trưởng Bộ Tài chính, thành viên.

16. Đồng chí Hoàng Minh Sơn, Thứ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, thành viên.

17. Đồng chí Bùi Thế Duy, Ủy viên dự khuyết Trung ương Đảng, Thứ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ, thành viên.

18. Đồng chí Ngô Hải Phan, Cục trưởng Cục Chuyển đổi số - Cơ yếu, Văn phòng Trung ương Đảng, Tổ phó Thường trực.

19. Đồng chí Nguyễn Đức Kiên, Phó Vụ trưởng Vụ Tham mưu Tổng hợp, Văn phòng Trung ương Đảng, thành viên.

20. Đồng chí Phạm Thế Bình, Phó Cục trưởng Cục Chuyển đổi số - Cơ yếu, Văn phòng Trung ương Đảng, Thư ký Tổ Giúp việc.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Nghiên cứu, tham mưu, đề xuất với Ban Chỉ đạo, Thường trực Ban Chỉ đạo kịp thời cho chủ trương, định hướng, giải pháp tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nêu tại Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị.

2. Phối hợp với Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo xây dựng chương trình, kế hoạch công tác, kiểm tra, giám sát của Ban Chỉ đạo; theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị; định kỳ hoặc đột xuất báo cáo Ban Chỉ đạo, Thường trực Ban Chỉ đạo về tình hình, kết quả thực hiện chương trình, kế hoạch công tác của Ban Chỉ đạo và việc thực hiện những nhiệm vụ được Ban Chỉ đạo, và Thường trực Ban Chỉ đạo giao; báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Trưởng Ban, các Phó Trưởng Ban.

3. Giúp Ban Chỉ đạo trong tổ chức triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác, kiểm tra, giám sát của Ban Chỉ đạo; được quyền trực tiếp làm việc và đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan phối hợp công tác và cung cấp các thông tin cần thiết phục vụ cho hoạt động của Ban Chỉ đạo, Thường trực Ban Chỉ đạo.

4. Mời lãnh đạo, đại diện các cơ quan, tổ chức liên quan và chuyên gia làm việc, thảo luận những khó khăn, vướng mắc để phối hợp với Cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo kịp thời tham mưu, đề xuất với Ban Chỉ đạo chỉ đạo, Thường trực Ban Chỉ đạo xem xét, cho chủ trương, định hướng, giải pháp tháo gỡ.

5. Tổ chức các đoàn làm việc giúp Ban Chỉ đạo đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chủ trương, định hướng và các giải pháp đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia theo yêu cầu của Ban Chỉ đạo, Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban, Tổ trưởng Tổ Công tác.

6. Phối hợp với Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo xây dựng Quy chế làm việc của Tổ Giúp việc, trình Tổ trưởng Tổ Giúp việc Ban Chỉ đạo xem xét, quyết định.

7. Quyết định việc thay đổi, bổ sung thành viên Tổ Giúp việc trên cơ sở đề nghị của thành viên Ban Chỉ đạo; các thành viên và Thư ký Tổ Giúp việc được huy động, sử dụng các chuyên gia, nhân sự của cơ quan, đơn vị mình để thực hiện nhiệm vụ được giao.

8. Chủ trì, phối hợp với Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo, Hội đồng Tư vấn quốc gia và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

9. Tổ trưởng Tổ Giúp việc và Tổ phó thường trực được sử dụng con dấu của Văn phòng Trung ương Đảng để thực hiện nhiệm vụ và điều hành hoạt động của Tổ Giúp việc; Tổ phó, các thành viên và Thư ký Tổ Giúp việc được sử dụng con dấu của cơ quan, đơn vị mình để thực hiện nhiệm vụ của Tổ Giúp việc.

10. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban, các Phó Trưởng Ban Chỉ đạo giao.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan và các đồng chí có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Như Điều 3,
- Các đồng chí thành viên Ban Chỉ đạo,
- Các tỉnh uỷ, thành uỷ,
- Các ban đảng, đảng uỷ trực thuộc Trung ương,
- Lưu Văn phòng Trung ương Đảng.

T/M BAN CHỈ ĐẠO
TRƯỞNG BAN



Tô Lâm